

Phụ lục
CÁC QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VÀ VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên tài liệu
1	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa
5	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển
6	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư
7	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích
8	Thu hồi đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.
9	Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
12	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết

	nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
14	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18	Cấp giấy phép hoạt động cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
20	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
22	Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
23	Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
24	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
25	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý
26	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý

27	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
28	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
29	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển
30	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch
31	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao
32	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
33	Thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong trường hợp cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học đề nghị thu hồi giấy chứng nhận
34	Quy trình thực hiện thả lại loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nuôi sinh sản tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học
35	Cấp giấy phép khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên
36	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ
37	Cấp giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học
38	Cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen
39	Đăng ký tiếp cận nguồn gen
40	Gia hạn giấy phép tiếp cận nguồn gen
41	Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại
42	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản
43	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
44	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản
45	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
46	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản
47	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản
48	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
49	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
50	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản
51	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản
52	Phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản
53	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
54	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
55	Giao nộp, thu nhận thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản
56	Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản
57	Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh khu vực không đấu giá quyền khai thác

	khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân thành phố
58	Thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản
59	Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản
60	Thu hồi giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
61	Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV
62	Lập, phê duyệt, công khai kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản
63	Xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản do nhà nước đầu tư
64	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất qui mô vừa và nhỏ
65	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất qui mô vừa và nhỏ
66	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất qui mô vừa và nhỏ
67	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
68	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
69	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
70	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
71	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt dưới 2m ³ /giây (đối với sản xuất nông nghiệp), dưới 2.000kw (đối với phát điện), dưới 50.000m ³ /ngày đêm (đối với mục đích khác)
72	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt dưới 2m ³ /giây (đối với sản xuất nông nghiệp), dưới 2.000kw (đối với phát điện), dưới 50.000m ³ /ngày đêm (đối với mục đích khác)
73	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
74	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
75	Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh
76	Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước
77	Điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước
78	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình nằm trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
79	Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất
80	Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất
81	Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất
82	Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp
83	Điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp
84	Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình có phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt nằm trên địa bàn hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên
85	Lập, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá liên tỉnh không được san lấp
86	Phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh
87	Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh

88	Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án
89	Ban hành kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật Bảo vệ môi trường quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 1 Điều 18 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
90	Xây dựng kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật Bảo vệ môi trường quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 1 Điều 18 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
91	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp
92	Cấp lại giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp do bị mất, bị hỏng
93	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý
94	Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế
95	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý
96	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý
97	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức
98	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương
99	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do Liên đoàn thể thao quốc gia hoặc Liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức
100	Công nhận đơn vị đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã
101	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
102	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
103	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập
104	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội
105	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
106	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
107	Đề nghị thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
108	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị

	buộc tội hoặc chưa được xóa án tích
109	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam
110	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh
111	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
112	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
113	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
114	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh
115	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương
116	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức
117	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam
118	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh
119	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác
120	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
121	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ
122	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ
123	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
124	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
125	Cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (gọi tắt là thẻ ABTC)
126	Cử cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài
127	Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
128	Tặng danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố
129	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố
130	Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc
131	Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo đợt hoặc chuyên đề

132	Tặng danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố theo đợt hoặc chuyên đề
133	Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (về thành tích đợt xuất)
134	Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cho gia đình
135	Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành tích đối ngoại
136	Thủ tục thành lập hội
137	Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội
138	Thủ tục Hội tự giải thể
139	Thủ tục Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội
140	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
141	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ
142	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ
143	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ
144	Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp thành phố
145	Thông báo đủ điều kiện tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số
146	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài
147	Quy trình Phê duyệt dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công
148	Quy trình Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước
149	Quy trình Cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác
150	Quy trình Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch, Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ
151	Cho phép thành lập Văn phòng công chứng
152	Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh
153	Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh
154	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng
155	Bổ nhiệm công chứng viên
156	Bổ nhiệm lại công chứng viên
157	Miễn nhiệm công chứng viên
158	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài
159	Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh

160	Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân
161	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp
162	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
163	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp
164	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp
165	Cho phép chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
166	Cho phép thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp
167	Nhập quốc tịch Việt Nam
168	Trở lại quốc tịch Việt Nam
169	Thôi quốc tịch Việt Nam
170	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư
171	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư
172	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư
173	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư
174	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý
175	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài
176	Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá
177	Cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá
178	Cấp giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại
179	Cấp giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
180	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh
181	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài
182	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài
183	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
184	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
185	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài
186	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
187	Công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài

188	Bổ nhiệm Thừa phát lại
189	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)
190	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại
191	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại
192	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại
193	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại
194	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại
195	Bổ nhiệm và chuyển ngạch lương chuyên viên chính và tương đương
196	Nâng bậc lương thường xuyên ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương
197	Thành lập các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp
198	Giải quyết khiếu nại lần đầu
199	Giải quyết khiếu nại lần hai
200	Giải quyết tố cáo
201	Xử phạt vi phạm hành chính
202	Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không người nhận
203	Quy trình Tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản
204	Quy trình Giao nhận và khai thác Tài liệu lưu trữ
205	Quy trình Tiếp nhận, phát hành, quản lý tài liệu, vật mang bí mật nhà nước
206	Quy trình Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động
207	Quy trình cấp phát vật tư và văn phòng phẩm
208	Quy trình thanh toán tiền lương, tiền thêm giờ
209	Quy trình quản lý tài sản
210	Quy trình mua sắm tài sản và sửa chữa cơ sở vật chất
211	Quy trình tổ chức tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
212	Quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại
213	Quy trình tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn tố cáo
214	Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính
215	Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính
216	Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp tỉnh, xã
217	Tham gia ý kiến về quy định thủ tục hành chính tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính
218	Tham gia ý kiến về quy định thủ tục hành chính trong soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính
219	Quy trình Biên tập tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ